

Số: **27**/2022/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày **15** tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người;
cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Bảo vệ bí mật nhà nước ngày 15 tháng 11 năm 2018;

*Căn cứ Nghị định số 38/2005/NĐ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2005 của
Chính phủ quy định một số biện pháp bảo đảm trật tự công cộng;*

*Căn cứ Nghị định số 37/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của
Chính phủ quy định các mục tiêu quan trọng về chính trị, kinh tế, ngoại giao,
khoa học - kỹ thuật, văn hóa, xã hội do lực lượng Cảnh sát nhân dân có trách
nhiệm vũ trang canh gác bảo vệ và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức có liên
quan; Nghị định số 39/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ
sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4
năm 2009 của Chính phủ quy định các mục tiêu quan trọng về chính trị, kinh tế,
ngoại giao, khoa học - kỹ thuật, văn hóa, xã hội do lực lượng Cảnh sát nhân
dân có trách nhiệm vũ trang canh gác bảo vệ và trách nhiệm của cơ quan, tổ
chức có liên quan;*

*Căn cứ Nghị định số 26/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2020 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ bí mật nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 09/2005/TT-BCA ngày 05 tháng 9 năm 2005 của Bộ
Công an hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 38/2005/NĐ-CP
ngày 18 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ quy định một số biện pháp bảo đảm
trật tự công cộng;*

*Căn cứ Thông tư số 20/2010/TT-BCA ngày 23 tháng 6 năm 2010 của Bộ
Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 37/2009/NĐ-
CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ quy định các mục tiêu quan trọng*

về chính trị, kinh tế, ngoại giao, khoa học - kỹ thuật, văn hóa, xã hội do lực lượng Cảnh sát nhân dân có trách nhiệm vũ trang canh gác bảo vệ và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức có liên quan;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 128/TTr-CAT-ANCTNB ngày 15 tháng 6 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 7 năm 2022 và thay thế Quyết định số 19/2015/QĐ/UBND ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ pháp chế - Bộ Công an;
- Cục Kiểm tra VB QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Huyện ủy, Thành ủy; HĐND, UBND cấp huyện;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Đài PT & TH tỉnh, Báo Đắk Nông;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh, Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

3

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Văn Chiến

QUY ĐỊNH

**Khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người;
cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**
(Kèm theo Quyết định số **27**/2022/QĐ-UBND ngày **15** tháng **7** năm 2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh; biển báo và tổ chức thực hiện việc đặt các biển báo trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện các quy định trên.

2. Các nội dung liên quan đến khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh không được quy định tại Quy định này được thực hiện theo các văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân, kể cả cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài hoạt động trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, trừ trường hợp pháp luật Việt Nam hoặc điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia có quy định khác.

2. Trụ sở tiếp công dân; các mục tiêu, khu vực quân sự do Bộ Quốc phòng quản lý không thuộc phạm vi áp dụng của Quy định này.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Khu vực bảo vệ

1. Khu vực bảo vệ là khu vực có vị trí quan trọng về chính trị, kinh tế, ngoại giao, khoa học - kỹ thuật, văn hóa, xã hội, khu vực đang xảy ra thiên tai, dịch bệnh hoặc đang diễn ra các sự kiện chính trị quan trọng do lực lượng Công an, lực lượng bảo vệ và các cá nhân, tổ chức có liên quan có trách nhiệm quản lý, kiểm soát chặt chẽ các hoạt động của con người, phương tiện ra vào góp phần đảm bảo an ninh, trật tự; phòng, chống các hành vi xâm phạm an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội hoặc phòng, chống thiên tai, dịch bệnh.

2. Khu vực bảo vệ trên địa bàn tỉnh Đắk Nông gồm trụ sở các cơ quan: Tỉnh ủy; Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Kho bạc Nhà nước Đắk Nông; Kho tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Đắk Nông; Công an tỉnh.

3. Trong trường hợp cần thiết, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định khu vực bảo vệ tại các khu vực khác, bao gồm:

a) Khu vực đang xảy ra những vụ việc nghiêm trọng liên quan đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và trong trường hợp có thảm họa do thiên nhiên, con người, có dịch bệnh nguy hiểm lây lan trên quy mô lớn đe dọa lợi ích của Nhà nước, tính mạng, sức khỏe, tài sản của Nhân dân.

b) Khu vực tổ chức các sự kiện chính trị lớn của Đảng, Nhà nước có nội dung bí mật nhà nước.

Điều 4. Khu vực cấm tập trung đông người

1. Các khu vực bảo vệ quy định tại Khoản 2, Điều 3 Quy định này.

2. Khu vực trụ sở Huyện ủy, Thành ủy; Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

3. Các khu vực bảo vệ được quy định tại Khoản 3, Điều 3 Quy định này do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định khi xét thấy cần thiết.

4. Quy định này không áp dụng với các hoạt động do cơ quan Đảng, Nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội và các khu vực được bố trí tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định.

Điều 5. Cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh

1. Cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh trong các trường hợp và khu vực sau:

a) Các khu vực được quy định tại Khoản 2, Điều 3 Quy định này.

b) Khu vực đang xảy ra các vụ việc phức tạp có ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và những vấn đề khác yêu cầu giữ bí mật cần phải cấm những người không có trách nhiệm tự ý ghi âm, ghi hình, chụp ảnh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định khi xét thấy cần thiết.

c) Những vụ việc, tài liệu, số liệu, địa điểm, thời gian, vật, lời nói có nội dung quan trọng thuộc danh mục bí mật nhà nước đã được cơ quan, người có thẩm quyền quy định.

2. Trong trường hợp cần thiết, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh cho phép chủ thể là cấp dưới thuộc quyền quản lý được ghi âm, ghi hình, chụp ảnh tại các khu vực quy định tại Điểm a, Điểm b, Khoản 1 Điều này và sử dụng dữ liệu ghi âm, ghi hình, chụp ảnh để phục vụ công tác điều tra, xử lý đối với các hành vi vi phạm phạm luật (lưu ý, chỉ dùng thiết bị không có kết nối mạng Internet, mạng viễn thông) và đảm bảo sử dụng, bảo quản dữ liệu ghi âm, ghi hình, chụp ảnh theo đúng quy định pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

Điều 6. Những hành vi bị nghiêm cấm

1. Đối với khu vực bảo vệ, nghiêm cấm các hành vi quy định tại Khoản 4, Điều 1, Nghị định số 39/2021/NĐ-CP ngày 30/3/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2009/NĐ-CP ngày 23/4/2009 của Chính phủ quy định các mục tiêu quan trọng về chính trị, kinh tế, ngoại giao, khoa học - kỹ thuật, văn hóa, xã hội do lực lượng Cảnh sát nhân dân có trách nhiệm vũ trang canh gác bảo vệ và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức có liên quan.

2. Đối với khu vực cấm tập trung đông người, nghiêm cấm tập trung từ 05 người trở lên khi chưa được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép; tập trung từ 05 người trở lên đã được cho phép hoặc tập trung dưới 05 người nhưng có một trong các hành vi quy định tại Khoản 2, Thông tư số 09/2005/TT-BCA ngày 05/9/2005 của Bộ Công an hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số

38/2005/NĐ-CP ngày 18/3/2005 của Chính phủ quy định một số biện pháp bảo đảm trật tự công cộng.

Điều 7. Biển báo “khu vực bảo vệ”, “khu vực cấm tập trung đông người”, “cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh”

1. Các khu vực được xác định là “KHU VỰC BẢO VỆ”, “KHU VỰC CẤM TẬP TRUNG ĐÔNG NGƯỜI”, “CẤM GHI ÂM, GHI HÌNH, CHỤP ẢNH” phải được đặt biển báo và nội quy bảo vệ do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quản lý khu vực đó quy định (*mẫu các biển báo tại Phụ lục kèm theo*).

2. Đặt biển báo được thực hiện như sau:

a) Biển báo “KHU VỰC BẢO VỆ” đặt cố định tại các khu vực quy định tại Khoản 2, Điều 3 Quy định này; đặt tạm thời khi có yêu cầu bảo vệ các khu vực quy định tại Khoản 3, Điều 3 Quy định này.

b) Biển báo “KHU VỰC CẤM TẬP TRUNG ĐÔNG NGƯỜI” đặt cố định tại các khu vực quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Điều 4 Quy định này; đặt tạm thời tại các khu vực quy định tại Khoản 3, Điều 4 Quy định này khi có yêu cầu.

c) Biển báo “CẤM GHI ÂM, GHI HÌNH, CHỤP ẢNH” đặt cố định tại các khu vực được quy định tại Khoản 2, Điều 3 Quy định này; đặt tạm thời tại các khu vực quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 5 Quy định này khi có yêu cầu.

d) Vị trí đặt biển báo do Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh quyết định. Biển báo được đặt ở vị trí phù hợp, không bị che khuất tầm nhìn, không gây cản trở giao thông. Hiệu lực biển báo được tính từ vị trí đặt biển và ghi giới hạn cụ thể trên biển tùy thuộc phạm vi khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh.

Chương III

NGUYÊN TẮC XỬ LÝ VI PHẠM, BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM TRẬT TỰ CÔNG CỘNG VÀ THẨM QUYỀN ÁP DỤNG CÁC BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM TRẬT TỰ CÔNG CỘNG

Điều 8. Nguyên tắc xử lý vi phạm

1. Mọi hành vi vi phạm quy định về khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh phải được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm minh theo đúng quy định của pháp luật, cụ thể:

a) Trường hợp hành vi vi phạm chỉ đến mức xử lý hành chính thì áp dụng Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình và các quy định khác có liên quan.

b) Nếu hành vi vi phạm, đủ yếu tố cấu thành tội phạm, thì phải được xử lý theo quy định của pháp luật hình sự.

2. Nguyên tắc bảo đảm an ninh, trật tự và giải tán việc tập trung đông người tại các khu vực bảo vệ, khu vực cấm tập trung đông người và thực hiện các biện pháp tạm giữ người, tạm giữ phương tiện, khám người, khám phương tiện hoặc các biện pháp cưỡng chế khác được thực hiện theo quy định tại Mục 3 Thông tư số 09/2005/TT-BCA ngày 05/9/2005 của Bộ Công an hướng dẫn thi hành một số điều

của Nghị định số 38/2005/NĐ-CP ngày 18/3/2005 của Chính phủ quy định một số biện pháp bảo đảm trật tự công cộng.

Điều 9. Biện pháp bảo đảm trật tự công cộng và thẩm quyền áp dụng các biện pháp bảo đảm trật tự công cộng

Thực hiện theo quy định tại Điều 9, Điều 10 Nghị định số 38/2005/NĐ-CP ngày 18/3/2005 của Chính phủ quy định một số biện pháp bảo đảm trật tự công cộng và Mục 9, Mục 10 Thông tư số 09/2005/TT-BCA ngày 05/9/2005 của Bộ Công an hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 38/2005/NĐ-CP ngày 18/3/2005 của Chính phủ quy định một số biện pháp bảo đảm trật tự công cộng.

Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm của các cơ quan, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Các cơ quan, đơn vị quản lý các khu vực quy định tại Khoản 2, Khoản 3, Điều 3 và Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3, Điều 4 Quy định này:

a) Chủ trì tổ chức đặt biển báo khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh đảm bảo đúng quy định tại Điều 7 Quy định này; chủ động tự trang bị, lắp đặt, phân công lực lượng bảo vệ giữ gìn, thay thế khi biển báo bị hư hỏng.

b) Xây dựng nội quy khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh và niêm yết tại các khu vực này theo đúng quy định; củng cố, kiện toàn lực lượng bảo vệ chuyên trách, bán chuyên trách đáp ứng yêu cầu đảm bảo việc thực hiện nội quy trong phạm vi do cơ quan, đơn vị quản lý; đồng thời giải quyết những hành vi vi phạm chưa đến mức xử lý bằng pháp luật hình sự theo quy định.

c) Tạo điều kiện cho lực lượng Công an thực hiện chức năng bảo vệ an ninh chính trị nội bộ, tuần tra canh gác và các chức năng, nhiệm vụ khác theo quy định pháp luật. Riêng đối với các cơ quan, đơn vị thuộc khu vực bảo vệ quy định tại Khoản 2, Điều 3 Quy định này phải thực hiện các trách nhiệm theo quy định hiện hành của Chính phủ, Bộ Công an đối với các mục tiêu quan trọng về chính trị, kinh tế, ngoại giao, khoa học - kỹ thuật, văn hóa, xã hội theo quy định.

d) Kịp thời thông báo, trao đổi thông tin với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Công an tỉnh và các cơ quan liên quan khi có dấu hiệu vụ việc phức tạp liên quan an ninh, trật tự để chủ động phối hợp xử lý.

e) Phối hợp với Công an tỉnh triển khai thực hiện nghiêm túc Quy định này, đồng thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn phổ biến, tuyên truyền đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và quần chúng Nhân dân để biết và thực hiện.

f) Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh.

2. Công an tỉnh:

a) Chủ động triển khai các biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn các khu vực bảo vệ và bảo đảm trật tự công cộng các khu vực cấm tập trung đông người, cấm

ghi âm, ghi hình, chụp ảnh theo đúng quy định tại Điều 8, Điều 9 Quy định này và quy định của pháp luật có liên quan; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, tiến hành xử lý các hành vi vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

b) Phối hợp, hướng dẫn các cơ quan, ban, ngành, địa phương đặt các biển báo và xây dựng nội quy, niêm yết công khai tại các khu vực đã được xác định; tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Quy định này nhằm đảm bảo đúng quy định của pháp luật; phối hợp, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc thực hiện Quy định này và tổng hợp tình hình, báo cáo theo quy định.

c) Căn cứ yêu cầu cụ thể của việc bảo đảm trật tự công cộng, chủ trì phối hợp với cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan báo cáo cấp có thẩm quyền, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh.

3. Trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị, Sở Tài chính có trách nhiệm tổng hợp tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

4. Các cơ quan báo, đài kịp thời thông tin, tuyên truyền, phổ biến Quy định này trên các phương tiện thông tin đại chúng để các cơ quan, tổ chức, cá nhân, quần chúng Nhân dân biết, thực hiện.

Điều 11. Điều khoản chuyển tiếp

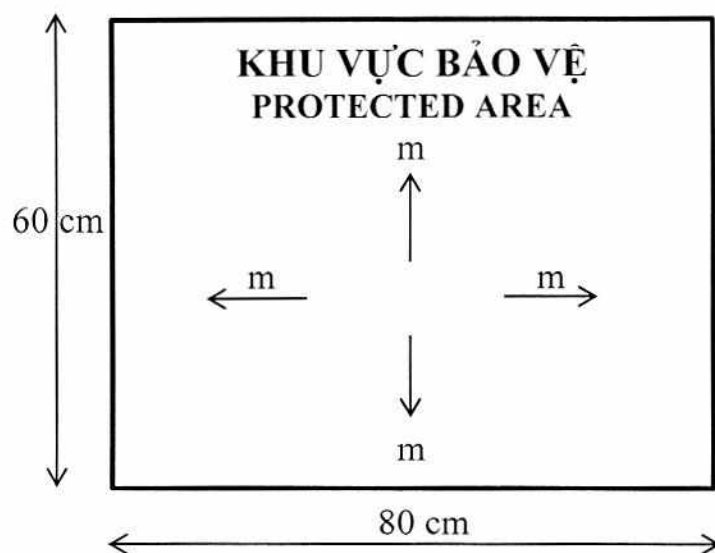
1. Trường hợp các văn bản được dẫn chiếu tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung, hoặc thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Công an tỉnh*) xem xét, quyết định./.

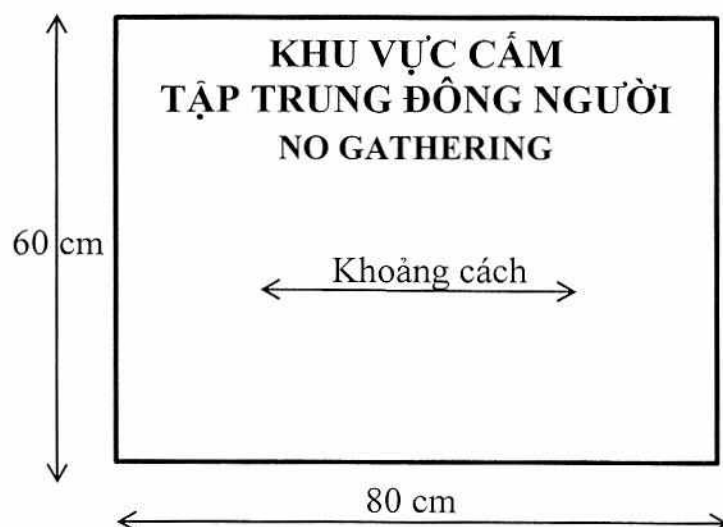
PHỤ LỤC
MẪU BIỂN BÁO
“KHU VỰC BẢO VỆ”, “KHU VỰC CẤM TẬP TRUNG ĐÔNG NGƯỜI”,
“CẤM GHI ÂM, GHI HÌNH, CHỤP ẢNH”

(Kèm theo Quyết định số: **27** /2022/QĐ-UBND ngày **15** tháng 7 năm 2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)

1. Mẫu biển báo “KHU VỰC BẢO VỆ” có kích thước 80cm x 60cm, làm bằng chất liệu bền vững; chữ viết màu đen trên nền biển màu trắng; có phản quang; in hoa, chữ đứng, đậm, kiểu chữ Times New Roman. Cụm từ “KHU VỰC BẢO VỆ” được viết bằng tiếng Việt ở dòng trên, chiều cao hàng chữ là 12cm và tiếng Anh **PROTECTED AREA** ở dòng dưới, chiều cao dòng chữ là 10 cm.



2. Mẫu biển báo “KHU VỰC CẤM TẬP TRUNG ĐÔNG NGƯỜI” có kích thước 80cm x 60cm, làm bằng chất liệu bền vững; chữ viết màu đen trên nền biển màu trắng; có phản quang; in hoa, chữ đứng, đậm, kiểu chữ Times New Roman. Cụm từ “KHU VỰC CẤM TẬP TRUNG ĐÔNG NGƯỜI” được viết bằng tiếng Việt ở dòng trên, chiều cao hàng chữ là 12cm và tiếng Anh **NO GATHERING** ở dòng dưới, chiều cao dòng chữ là 10 cm.



3. Mẫu biển báo “**CẤM GHI ÂM, GHI HÌNH, CHỤP ẢNH**” có kích thước 80cm x 60cm, làm bằng chất liệu bền vững; chữ viết màu đen trên nền biển màu trắng; có phản quang; in hoa, chữ đứng, đậm, kiểu chữ Times New Roman. Cụm từ “**CẤM GHI ÂM, GHI HÌNH, CHỤP ẢNH**” được viết bằng tiếng Việt ở dòng trên, chiều cao hàng chữ là 12cm và tiếng Anh **NO RECORDING, FILMING, PHOTO - TAKING** ở dòng dưới, chiều cao dòng chữ là 10 cm.

